

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI**

-----  
**HÀ THỊ LỊCH**

**TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NHÓM TRONG  
DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

(Vận dụng qua dạy học lịch sử thế giới từ nguồn gốc  
đến giữa thế kỉ XVI lớp 10, chương trình chuẩn)

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ GIÁO DỤC HỌC**

**Hà Nội - 2013**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI**

-----  
**HÀ THỊ LỊCH**

**TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NHÓM TRONG  
DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

**(Vận dụng qua dạy học lịch sử thế giới từ nguồn gốc  
đến giữa thế kỉ XVI lớp 10, chương trình chuẩn)**

Chuyên ngành: **LÍ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN LỊCH SỬ**  
Mã số : **62.14.01.11**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ GIÁO DỤC HỌC**

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

1: PGS.TS. TRỊNH ĐÌNH TÙNG

2: TS. VŨ THỊ NGỌC ANH

**Hà Nội - 2013**

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Ngày nay, với sự phát triển theo cấp số nhân của các tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại, khối lượng tri thức mới tăng lên ngày càng nhanh và do vậy chu kỳ đổi mới của công nghệ và tri thức ngày càng được rút ngắn. Kiến thức học trong nhà trường trở nên ít ỏi, nhanh chóng lạc hậu và không đủ dùng trong suốt cuộc đời. Để thích ứng với những thay đổi này, hầu hết các nước trên thế giới đã thực hiện đổi mới giáo dục dựa trên quan điểm phát huy tính tích cực của học sinh (HS), đề cao vai trò tự học của HS, kết hợp với sự hướng dẫn của giáo viên (GV) được áp dụng rộng rãi. Phương pháp giáo dục này đã làm thay đổi không chỉ cách giảng dạy mà còn thay đổi cả việc tổ chức quá trình dạy học.

Trong xu thế hội nhập quốc tế và khu vực, với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức, hơn bao giờ hết đổi mới giáo dục (GD) trở thành vấn đề cấp thiết đặt ra cho tất cả các ngành học, cấp học thuộc hệ thống GD phổ thông (PT) nước ta trong những năm đầu của thế kỉ XXI. Ở nước ta hiện nay, tuy có cải cách giáo dục cho sự phát triển kinh tế, xã hội nhưng sự thay đổi này còn quá chậm so với các nước trên thế giới. Điều này đặt ra cho nền giáo dục Việt Nam phải đẩy mạnh đổi mới giáo dục một cách toàn diện, cấp bách.

Đổi mới GD đòi hỏi phải đổi mới đồng bộ các yếu tố cơ bản của quá trình dạy học (QTDH) như: mục tiêu dạy học, nội dung dạy học, phương tiện dạy học, môi trường dạy học, kiểm tra đánh giá. Tuy nhiên, sự đổi mới nội dung và phương pháp dạy học (PPDH) chỉ thực sự có ý nghĩa và mang tính khả thi khi được tiến hành đồng bộ với việc đổi mới các hình thức dạy học. Nói cách khác, phải tạo ra được các hình thức tổ chức dạy học (HTTCDH) phong phú có đủ khả năng để thể hiện và chuyển tải nội dung và PPDH. Một trong những hình thức dạy học hiện nay đang được các giáo viên PT quan tâm sử dụng là tổ chức hoạt động nhóm (TCHĐN). Dưới sự điều khiển của GV các hoạt động riêng biệt của từng cá nhân HS được liên kết hữu cơ với nhau trong một hoạt động chung nhằm giải quyết những nhiệm vụ cụ thể của nhóm học tập.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực trong độc lập nhận thức của HS hiện nay đang là vấn đề được quan tâm hàng đầu, đặc biệt đối với giáo viên bộ môn lịch sử vì hiện nay thực trạng chất lượng môn lịch sử qua các kì thi tốt nghiệp, cao đẳng và đại học còn thấp. Môn lịch sử bị đưa lên bàn cân, là đề tài tranh luận sôi nổi về: Nguyên nhân nào dẫn tới chất lượng học tập môn lịch sử thấp? Câu hỏi làm thế nào để nâng cao chất lượng dạy học môn lịch sử cũng đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo, các nhà giáo dục, các giáo viên lịch sử và cả xã hội quan tâm. TCHĐN trong dạy học lịch sử đã và đang được coi là một trong những nhân tố quan trọng góp phần đổi mới phương pháp dạy học lịch sử hiện nay ở trường THPT. Bởi vì, TCHĐN góp phần phát huy năng lực nhận thức độc lập, tạo hứng thú học tập cho HS, nâng cao hiệu quả bài học lịch sử. Hiện nay, việc TCHĐN đã được GV sử dụng trong dạy học lịch sử (DHLS) ở trường THPT.

Tuy nhiên, chất lượng và hiệu quả của việc TCHĐN chưa cao, còn rất nhiều hạn chế chủ yếu nặng về hình thức. Thực tế khi GV chia nhóm, HS được giao nhiệm vụ hoạt động cùng nhau song các em chưa hứng thú với việc đó. Hoặc nhận nhiệm vụ hoạt động cùng nhau nhưng không sôi nổi, tồn tại tư tưởng dựa dẫm, các em yếu kém lười nhác tìm kiếm sự giúp đỡ từ những em khá, giỏi trong nhóm. Do đó tuy kết quả của hoạt động nhóm cao hơn song các em khá, giỏi cảm thấy bị lợi dụng, ít hứng thú với việc học nhóm, thích hoạt động cá nhân hơn. Có rất nhiều nguyên nhân gây ra tình trạng này chủ yếu là do GV chia nhóm không hợp lý, lựa chọn hình thức TCHĐN không phù hợp với nội dung bài học, các nhiệm vụ giao cho HS không phù hợp với hoạt động nhóm, thời gian trên lớp ít, lớp học đông,... Để hoạt động nhóm có hiệu quả thì điều quan trọng có tính chất quyết định là phải kích thích, thu hút được HS sẵn sàng nhận nhiệm vụ và thích thú với hoạt động nhóm. Các em sẽ thấy rằng sự thành công của mình phụ thuộc vào kết quả của toàn bộ thành viên trong nhóm. Thực tế cho thấy có những dạng TCHĐN sẽ làm tăng chất lượng giờ học nhưng cũng sẽ có một số dạng nhóm lại cản trở việc học. Vấn đề đặt ra là GV sẽ TCHĐN như thế nào để đạt hiệu quả và làm thế nào để khắc phục được những hạn chế trong TCHĐN hiện nay. Từ những vấn đề lí luận và thực tiễn trên, chúng tôi cho rằng cùng với các PPDH khác, TCHĐN là một trong những biện pháp quan trọng

để nâng cao chất lượng dạy học (DH). Nó góp phần trang bị đầy đủ tri thức để thế hệ trẻ bước vào tương lai, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh sánh ngang tầm các nước trong khu vực và trên thế giới.

TCHĐN trong DHLS ở trường PT là một đề tài có ý nghĩa cả về mặt khoa học và thực tiễn. Từ những lý do trên chúng tôi chọn đề tài ***TCHĐN trong dạy học Lịch sử ở trường THPT (Vận dụng qua dạy học lịch sử thế giới từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XVI lớp 10, chương trình chuẩn)*** để nghiên cứu với mong muốn góp phần tìm ra biện pháp thích hợp TCHĐN có hiệu quả cho HS nhằm nâng cao chất lượng dạy học bộ môn.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở khẳng định vai trò, ý nghĩa của TCHĐN trong DHLS ở trường THPT, luận án đề xuất các dạng TCHĐN theo hướng phát huy tính tích cực của HS. Đồng thời luận án cũng đưa ra một số yêu cầu nhằm thực hiện tốt những dạng TCHĐN và các biện pháp đã nêu trong dạy học phần lịch sử thế giới từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XVI lớp 10, nhằm góp phần nâng cao chất lượng DHLS ở trường THPT.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để đạt được mục đích nêu trên, luận án sẽ tập trung giải quyết những nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu tài liệu về giáo dục học và giáo dục lịch sử để làm rõ những vấn đề lí luận về TCHĐN trong DHLS ở THPT.
- Khảo sát, điều tra thực tiễn TCHĐN trong DHLS ở trường THPT.
- Xác định mục tiêu về kiến thức, kĩ năng phần lịch sử thế giới từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XVI trong chương trình, sách giáo khoa (SGK) Lịch sử lớp 10 THPT (chương trình chuẩn) để làm căn cứ cho việc TCHĐN.
- Đề xuất các dạng TCHĐN cho HS trong DHLS ở trường THPT.
- Lựa chọn các biện pháp thực hiện các dạng TCHĐN trong DHLS phần lịch sử thế giới từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XVI.
- Thiết kế kế hoạch bài học và thực nghiệm sư phạm (TNSP) toàn phần để kiểm chứng các biện pháp sư phạm, trên cơ sở đó rút ra kết luận về tính khả thi của

các biện pháp sư phạm được tiến hành trong luận án.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là quá trình TCHĐN trong DHLS ở trường THPT.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

Luận án không đi sâu vào tìm hiểu tất cả các dạng TCHĐN, căn cứ vào đặc trưng và tính đặc thù, sự phù hợp với bộ môn lịch sử chúng tôi chỉ tập trung vào một số dạng TCHĐN mà chúng tôi cho là có tính khả thi áp dụng được trong dạy học bộ môn.

Luận án giới hạn phạm vi nghiên cứu là TCHĐN trong bài hình thành kiến thức mới.

Trong quá trình thực hiện đề tài, chúng tôi chọn 5 trường THPT để thực nghiệm toàn phần là: Trường THPT Phù Ninh (tỉnh Phú Thọ), Trường THPT Chuyên Hùng Vương (tỉnh Phú Thọ - Đại diện khối trường chuyên), Trường THPT Cẩm Bá Thước (Thanh Hóa), Trường THPT Lạc Long Quân (tỉnh Hòa Bình), Trường THPT Nguyễn Khuyến (tỉnh Nam Định), Trường THPT Quang Trung (Hà Đông – Hà Nội)...

Nội dung thực nghiệm là các biện pháp TCHĐN vận dụng trong dạy học phần lịch sử thế giới từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XVI lớp 10 (chương trình chuẩn).

### **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

#### **4.1. Phương pháp luận**

Cơ sở phương pháp luận của đề tài dựa trên những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm đường lối của Đảng, Nhà nước về công tác GD và những vấn đề liên quan đến lí luận và phương pháp dạy học nói chung, lí luận và phương pháp dạy học bộ môn lịch sử nói riêng.

#### **4.2. Phương pháp nghiên cứu**

Là một công trình nghiên cứu thuộc chuyên ngành Lý luận và PPDH môn lịch sử, luận án của tôi đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về phương pháp của một luận

án Giáo dục học chuyên ngành Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn lịch sử trong đó coi trọng phương pháp nghiên cứu điều tra khảo sát và TNSP. Phương pháp nghiên cứu tác động (action research) để xử lý thông tin từ đó khẳng định biện pháp luận án đưa ra có mang tính khả thi và có áp dụng đại trà được không.

## **5. Đóng góp của luận án**

5.1. Tiếp tục khẳng định vai trò, ý nghĩa của việc TCHĐN trong dạy học nói chung môn lịch sử ở trường PT nói riêng ở trường THPT. Luận án sẽ góp phần làm phong phú thêm lí luận dạy học bộ môn về vấn đề TCHĐN trong DHLS.

5.2. Cung cấp thêm những số liệu điều tra, khảo sát về TCHĐN trong DHLS ở trường PT. Đánh giá đúng thực trạng việc TCHĐN ở trường PT hiện nay.

5.3. Thiết kế được một số dạng tổ chức hoạt động nhóm trong dạy học lịch sử ở trường THPT.

5.4. Đề xuất được một số biện pháp TCHĐN trong DHLS ở trường PT. Luận án giúp cho tác giả, đồng nghiệp biết cách vận dụng các dạng TCHĐN trong DHLS ở trường THPT. Đây là tài liệu tham khảo bổ ích cho các Nghiên cứu sinh, học viên Cao học, GV THPT, cho sinh viên các trường cao đẳng và đại học sư phạm.

## **6. Giả thuyết khoa học của đề tài**

Nếu thực hiện một cách linh hoạt các biện pháp TCHĐN trong dạy học lịch sử ở trường THPT mà tác giả đề xuất trong luận án cộng với việc đảm bảo các yêu cầu khi TCHĐN thì sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học lịch sử ở trường THPT.

## **7. Bố cục của luận án**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và phần Phụ lục, luận án được cấu tạo thành 4 chương.

Chương 1: Tổng quan

Chương 2: Cơ sở lí luận và thực tiễn của việc tổ chức hoạt động nhóm trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông

Chương 3: Thiết kế một số dạng tổ chức hoạt động nhóm trong dạy học lịch sử ở trường THPT (Vận dụng qua dạy học lịch sử thế giới từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XVI lớp 10 chương trình chuẩn)

Chương 4: Các biện pháp tổ chức hoạt động nhóm trong dạy học lịch sử thế giới từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XVI lớp 10 chương trình chuẩn. Thực nghiệm sư phạm



## Chương 1

# TỔNG QUAN

TCHĐN trong dạy học là một vấn đề thu hút được sự quan tâm nghiên cứu của các nhà GD trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Đây là một trong những thành tựu nghiên cứu quan trọng của lí luận dạy học, đã có rất nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề này, mỗi công trình lại nghiên cứu và đóng góp những khía cạnh khác nhau về TCHĐN. Ở những góc độ tiếp cận khác nhau đó, các nhà nghiên cứu đã đưa ra những quan niệm, cách thức, biện pháp,... về TCHĐN trong DH. Chúng tôi xin điếm qua tình hình nghiên cứu về TCHĐN theo tiến trình thời gian đồng thời theo khu vực và thế giới như sau:

### 1.1. Tình hình nghiên cứu TCHĐN trên thế giới

#### 1.1.1. Tình hình nghiên cứu TCHĐN trên thế giới thời kì trước năm 1945

Ngay từ thời *cổ đại và trung đại*, các nhà GD phương Đông và phương Tây đều thống nhất quan điếm chia người học thành những nhóm đối tượng để truyền đạt kiến thức. Tuy nhiên cách chia này chủ yếu mang tính chủ quan của người thầy chứ chưa có sự tính toán sắp xếp nhóm theo chủ điếm mang lại hiệu quả GD cao.

Đến thời *cận đại ở châu Âu*, ưu thế của TCHĐN mới chính thức được nhìn nhận. Nguyên nhân chính dẫn đến việc TCHĐN được bắt đầu chú ý đưa vào nhà trường, do xuất phát của yêu cầu thực tiễn lịch sử. Nếu như thời kì trung đại, với nền kinh tế tự nhiên, tự cung tự cấp khép kín trong các lãnh địa, mỗi cá nhân làm độc lập tạo ra sản phẩm của mình, thì đến thời cận đại, các cuộc cách mạng tư sản lần lượt thành công ở hàng loạt các nước Âu, Mĩ, tạo điều kiện cho cuộc cách mạng công nghiệp phát triển rộng khắp. Nền sản xuất của thời đại công nghiệp là nền sản xuất quy mô lớn. Trong nền sản xuất ấy, sản xuất được tổ chức theo một dây chuyền liên hoàn, mỗi công nhân chỉ chuyên môn hóa một chi tiết cụ thể trong dây chuyền đó. Mà sản phẩm muốn đạt hiệu quả chất lượng cao chỉ khi dây chuyền sản xuất đó hoạt động đồng bộ, phối hợp nhịp nhàng giữa một nhóm người nhất định, nghĩa là nhóm người đó phải làm việc hiệu quả.

Như vậy, cuộc sống lao động thực tiễn đòi hỏi người lao động phải có kỹ năng làm việc tập thể, ý niệm về kỹ năng làm việc nhóm mạnh mẽ bắt đầu hình thành. Có thể nói, thời cận đại hầu hết các phát minh khoa học thường gắn với thực tiễn, trong quá trình lao động, thực tiễn đòi hỏi phải cải tiến kỹ thuật vì thế máy hơi nước, máy kéo sợi,... đã ra đời. Và cũng từ đòi hỏi của thực tiễn lao động sản xuất đòi hỏi nhà trường phải cung ứng được cho xã hội nguồn lao động có sự thay đổi về chất, từ đó buộc trường học phải thay đổi cách thức tổ chức hoạt động học tập (HDHT) cho HS, sớm cho các em làm quen với làm việc nhóm ngay từ khi còn ngồi trong ghế nhà trường.

Vì những lí do nêu trên nên đến cuối thế kỉ XVIII, đầu thế kỉ XIX, TCHĐN bắt đầu được áp dụng chính thức ở châu Âu. Khởi đầu là linh mục **A. Bel** và một số nhà GD khác như: **Đ. Lancaste, Girard**. Từ năm 1789, họ đã có sáng kiến đưa ra hình thức dạy học tương trợ. Với hình thức này, HS được chia thành các nhóm theo trình độ để học tập.

**Anh** là một trong những quốc gia đi đầu trong việc phát triển GD thời cận đại. Nền tảng cho những bước tiến vững chắc về GD ở Anh chính là sự kiện nước Anh là nước đi đầu trong cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII, làm thay đổi căn bản nền sản xuất vật chất. Nước Anh trở thành công xưởng của thế giới, nhu cầu của nước Anh lúc này là cần một đội ngũ nhân công đông đảo, có trình độ năng lực cao. Nhu cầu về lao động lúc này đòi hỏi các lớp học đông HS ra đời. Nhưng một lớp học đông HS như thế làm thế nào để cho các em học tập có hiệu quả, đây là một câu hỏi khó đối với các nhà GD Anh. Sau một thời gian dài trăn trở, năm 1878, hai *nhà GD người Anh* là **Ben và Lancanxto** đã tìm ra câu trả lời. Hai ông đã có sáng kiến tiến hành hình thức dạy kèm cặp. Những HS lớn tuổi có kinh nghiệm được GV dạy trước và họ sẽ thay mặt GV kèm cặp cho nhiều HS khác cùng lớp. Hình thức học theo "hệ thống kèm cặp" tuy phần nào khắc phục được tình trạng lớp đông và có quá nhiều trình độ khác nhau bằng cách cho các em học theo nhóm nhưng hình thức nhóm này vẫn chưa thực sự có hiệu quả.

Cùng trào lưu đưa TCHĐN vào trường học của Anh, ở **Đức** cũng có rất nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề này. Trong đó tiêu biểu nhất là Giáo sư **Georg Michael Kerschensteiner** (1854 - 1932), ông chuyên nghiên cứu về lí luận